

Số: 29/2015/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 14 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Về việc hỗ trợ kinh phí cho người trực tiếp trông coi di tích
đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN KHOÁ VIII, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Sau khi xem xét Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc hỗ trợ kinh phí cho người trực tiếp trông coi di tích đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra số 45/BC-HĐND ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định việc hỗ trợ kinh phí cho người trực tiếp trông coi di tích đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc hỗ trợ kinh phí hàng tháng cho người trực tiếp trông coi các di tích đã được xếp hạng (*quốc gia, cấp tỉnh*) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Các di tích đã xếp hạng nằm trong khuôn viên trụ sở cơ quan Nhà nước; danh lam thắng cảnh tự nhiên đang được doanh nghiệp tư nhân khai thác vào mục đích kinh doanh; di tích gắn liền với công trình tín ngưỡng, tôn giáo; những di tích việc trông coi không đảm bảo khả thi thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này.

2. Đối tượng áp dụng

Người trực tiếp trông coi di tích được Ban Quản lý di tích hoặc thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng các di tích, ký hợp đồng trông coi hoặc có văn bản phân công nhiệm vụ. Mỗi di tích được hưởng một suất hỗ trợ trông coi.

3. Mức hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ cụ thể hàng tháng đối với từng di tích theo Biểu đính kèm Nghị quyết này.

b) Đối với những di tích được xếp hạng và đầu tư tu bổ, tôn tạo trong những năm tiếp theo, giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào diện tích, giá trị lịch sử văn hóa và tổng mức đầu tư tu bổ, tôn tạo của từng di tích để xem xét mức hỗ trợ cho phù hợp và đảm bảo tương quan hợp lý với mức hỗ trợ trông coi các di tích đã quy định trong Nghị quyết này.

Điều 2. Kinh phí thực hiện

Nguồn Ngân sách nhà nước theo phân cấp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

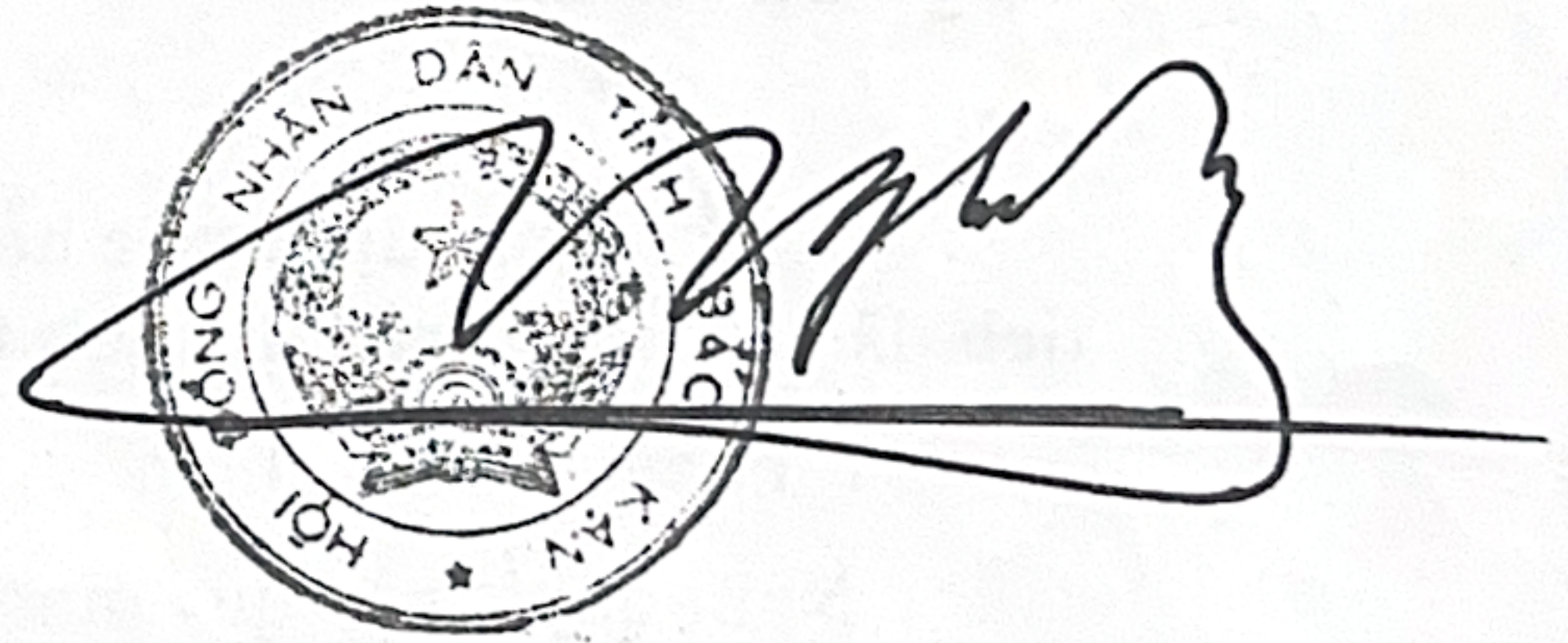
3. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khoá VIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2015./*μ*

Nơi nhận: *MH*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. Huyện (thành) uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Phòng Công tác ĐBQH, HĐND, TT-DN;
- Lưu: VT, HS./*μ*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Du

UBND TỈNH BẮC KẠN
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: **911** /SY - SVHTTDL

Bắc Kạn, ngày 17 tháng 12 năm 2015

Nơi nhận:

- BGĐ;
- Phòng DSVH; KHTC;
- Bảo tàng tỉnh;
- Phòng VHTT các huyện, thành phố;
- Lưu VT.

TL.GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG – PHỤ TRÁCH VĂN PHÒNG



Ninh Quang Mạnh

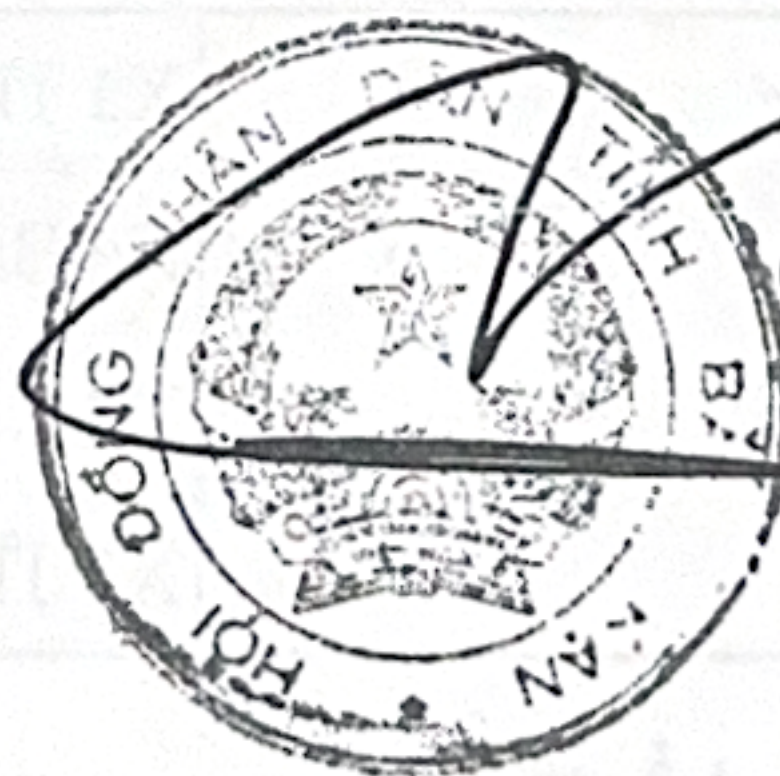
BIỂU QUY ĐỊNH

Mức hỗ trợ cho người trực tiếp trông coi các di tích đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn
(Kèm theo Nghị quyết số 29/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

STT	Tên di tích	Địa điểm	Mức hỗ trợ (Hệ số so với mức lương cơ sở)
A. Di tích xếp hạng quốc gia			
I. Di tích đã tu bổ, tôn tạo			
1	Đồn Phú Thông	Thị trấn Phú Thông, huyện Bạch Thông	1.3
2	Nà Tu	Xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông	1.3
3	Khuổi Linh	Xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn	1.3
4	Bản Ca	Xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn	1.3
5	Động Nàng Tiên	Xã Lương Hạ, huyện Na Rì	1.3
6	Nà Pậu	Xã Lương Bằng, huyện Chợ Đồn	1.3
7	Chiến thắng Đèo Giàng	Xã Lãng Ngâm, huyện Ngân Sơn	0.7
8	Nà Quân	Xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn	0.7
9	Khau Mạ	Xã Lương Bằng, huyện Chợ Đồn	0.7
10	Đồi Pù Cọ	Xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn	0.7
II. Di tích chưa được tu bổ, tôn tạo			
1	Địa điểm lưu niệm nơi Bác Hồ dừng chân trên đường từ Pác Bó về Tân Trào tháng 5 năm 1945	Xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	0.3
B. Di tích xếp hạng cấp tỉnh			
I. Di tích đã tu bổ, tôn tạo			
1	Phiêng Chì	Xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể	0.6
2	Phja Tắc	Xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn	0.6
3	Đồi Khuổi Đăm	Xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn	0.6
4	Coong Tát	Xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn	0.6
II. Di tích chưa được tu bổ, tôn tạo			
1	Lũng Cháng	Xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể	0.3

STT	Tên di tích	Địa điểm	Mức hỗ trợ (Hệ số so với mức lương cơ sở)
2	Động Thắm Thịnh	Xã Quảng Khê, huyện Ba Bể	0.3
3	Đon Pán	Xã Cao Thượng, huyện Ba Bể	0.3
4	Pù Cút	Xã Quảng Khê, huyện Ba Bể	0.3
5	Nà Kiến	Xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn	0.3
6	Bản Cài	Xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn	0.3
7	Tùm Tó	Xã Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn	0.3
8	Viện nghiên cứu kỹ thuật Quân giới - Bộ Quốc phòng	Xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới	0.3
9	Đền Phja Thán	Xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	0.3
10	Hội trường Tám Mái	Phường Huyền Tụng, Thành phố Bắc Kạn	0.2
11	Khuổi Cuồng	Xã Nông Thượng, Thành phố Bắc Kạn	0.2
12	Tổng Luyện	Thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể	0.2
13	Bản Chán	Xã Đồng Phúc, huyện Ba Bể	0.2
14	Khuổi Mản	Xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể	0.2
15	Khau Cườm	Xã Sỹ Bình, huyện Bạch Thông	0.2
16	Khuổi Lừa	Xã Phương Linh, huyện Bạch Thông	0.2
17	Nà Mặn	Xã Vi Hương, huyện Bạch Thông	0.2
18	Mộ Đồng chí Bàn Văn Hoan	Xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông	0.2
19	Nà Pay	Xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn	0.2
20	Bốt Khau Pàn	Xã Đức Vân, huyện Ngân Sơn	0.2

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Du